TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƠN TRẠCH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 177/2024/HS-ST
Ngày 01 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH, TỈNH ĐỒNG NAI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Đ

Ông Lâm Ngọc T.

- ***Thư ký phiên tòa:*** *Bà* Lưu Thị Thanh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Hương Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 182/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 193/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Hùng D (tên gọi khác: không có), sinh ngày 20/11/2003 tại tỉnh Bình Định; Nơi đăng ký HKTT: thôn B, xã Â, huyện H, tỉnh Bình Định; Nơi ở hiện nay: ấp T, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn (văn hóa): Lớp 10/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hùng K, sinh năm 1960 và bà Trần Thị T, sinh năm 1972; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: không, tiền sự: không; Nhân thân tốt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện N từ ngày 14/3/2024 cho đến nay (có mặt).

- Người bị hại: Chi nhánh Công ty TNHH T3 – Cửa hàng X.

Địa chỉ: Đường H, tổ G ấp T, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

Người đứng đầu Chi nhánh: Ông Hồ Vũ L, sinh năm 1975;

Nơi cư trú: 2 B, phường A, Quận B, TP ..

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1992 (vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp K, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

Nơi ở hiện tại: A V, phường B, Quận B, TP.H

- Người làm chứng: Chị Lê Thị Bé M, sinh năm 1999 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cửa hàng xăng dầu T, địa chỉ tại đường H, tổ G, ấp T, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai thuộc Công ty TNHH T3 do ông Hồ Vũ L làm giám đốc. Tháng 7 năm 2022, giữa ông L với Nguyễn Hùng D, Lê Thị Bé M ký hợp đồng khoán việc, giao cho D và M bán xăng, quản lý tiền bán hàng và các tài sản khác của cửa hàng.

Vào khoảng 11 giờ 30 ngày 15/7/2022, D làm việc tại cửa hàng X 3 và được giao quản lý 42.669.000 đồng (tiền bán xăng từ 15 giờ ngày 14/7/2022 đến 11 giờ ngày 15/7/2022) trong két sắt của cửa hàng. Lợi dụng quyền hạn được giao, D đã mở két, chiếm đoạt toàn bộ 42.669.000 đồng tiền bán xăng của công ty rồi bỏ đi. D sử dụng số tiền đã chiếm đoạt mua 01 điện thoại di động hiệu Samsung A12, màu xanh với giá 2.900.000 đồng và nạp 37.000.000 đồng vào tài khoản chơi game "Võ lâm truyền kỳ" để mua đồ chơi trong game, nâng cấp game. Số tiền còn lại D đã tiêu xài cá nhân hết.

Sau đó, M kiểm tra két sắt phát hiện D đã chiếm đoạt 42.669.000 đồng tiền bàn hàng trong két sắt của cửa hàng nên đã điện báo cho chị Trần Thị Diễm T2 là nhân viên quản lý của Công ty TNHH T3 biết và cùng chị T2 đến Công an xã V trình báo sự việc. Đến 20 giờ cùng ngày, D ra đầu thú và giao nộp 01 điện thoại di động hiệu Samsung A12 màu xanh.

Tang vật vụ án thu giữ gồm: 01 di động hiệu Samsung A12, màu xanh do D giao nộp.

Tại bản cáo trạng số 190/CT.VKSNT ngày 03/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai truy tố Nguyễn Hùng D về tội "Tham ô tài sản" theo khoản 1 Điều 353 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Hùng D về tội "tham ô tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 353; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Hùng D từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Căn cứ vào các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Tòa tuyên: Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung A12, màu xanh do D phạm tội mà có.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị cáo là bà Trần Thị T (mẹ ruột) đã bồi thường 42.669.000 đồng cho bị hại và bị hại có đơn bãi nại, không có yêu cầu gì thêm; bà T cũng không yêu cầu bị cáo D phải trả lại số tiền trên nên không xem xét.

Bị cáo Nguyễn Hùng D không có ý kiến gì đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết lỗi, xin Hội đồng xét xử *xem xét giảm* nhẹ hình phạt *cho* bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nhơn Trạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và truy tố bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Tại phiên tòa bị hại vắng mặt và đã có đơn xin xét xử vắng mặt, người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ. Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt của bị hại, người làm chứng tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi của bị cáo: Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hùng D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng cùng vật chứng được thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định:

Nguyễn Hùng D là nhân viên bán xăng của cửa hàng X 3 tại đường H, tổ G, ấp T, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai thuộc Công ty TNHH T3 và được Công ty giao quản lý tài sản, hàng hóa của cửa hàng X. Vào khoảng 11 giờ 30 ngày 15/7/2022, D đã lợi dụng quyền hạn công ty giao, chiếm đoạt 42.669.000 đồng tiền bán xăng của công ty thì bị phát hiện, xử lý.

Hành vi lợi dụng quyền hạn được giao để chiếm đoạt tài sản của người khác là số tiền 42.669.000 đồng của bị cáo Nguyễn Hùng D đã đủ yếu tố kết luận bị cáo phạm tội "Tham ô tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 353 của Bộ luật hình sự năm 2015 như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo D thực hiện hành vi vi

phạm pháp luật đã lợi dụng quyền hạn được giao của mình để chiếm đoạt tài sản mà mình có trách nhiệm quản lý. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công ty được pháp luật bảo vệ. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại và bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét cho bị cáo các tình tiết trên khi quyết định hình phạt.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã được đại diện gia đình bị cáo là bà Trần Thị T (mẹ ruột) bồi thường 42.669.000 đồng cho bị hại và bị hại có đơn bãi nại, không có yêu cầu gì thêm; bà T cũng không yêu cầu bị cáo D phải trả lại số tiền trên nên không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung A12, màu xanh do D phạm tội mà có.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 353; Điều 38; Điều 46; Điều 47; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hùng D phạm tội "Tham ô tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hùng D 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/3/2024 nhưng được trừ đi thời hạn tạm giam trước đó là 03 tháng 10 ngày (từ ngày 16/7/2022 đến ngày 26/10/2022).

3. Về các biện pháp tư pháp: Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung A12, màu xanh do D phạm tội mà có. (vật chứng trên hiện

đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/9/2022).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hùng D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Nhơn Trạch;
- Công an huyện Nhơn Trạch;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Lê Thị Hằng